

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HS-ST

Ngày: 05-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Nghĩa;

2. Ông Trịnh Minh Tường.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Trúc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Đăng Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy C, sinh năm 1990 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp Thanh X, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Võ Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: tại Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 17/8/2006 Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng đối với Nguyễn Duy C về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” và “Trộm cắp tài sản”, thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong; bị bắt tạm giữ từ ngày 26/9/2023, chuyển tạm giam từ ngày 29/9/2023 cho đến nay, có mặt.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Chí Th, sinh năm 2004; nơi cư trú: ấp Thanh X, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Lê Văn X, sinh năm 1992; nơi cư trú: ấp S, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 25/9/2023, lợi dụng lúc anh Nguyễn Chí Th, sinh năm 2004, ngụ ấp Thanh X, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh đang ngủ trong phòng. Nguyễn Duy C là chú ruột và ở chung nhà với anh Th đã lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 70H1-413.01, nhãn hiệu Yamaha MX King của anh Th. Sau khi lấy được xe, C mang xe đến cửa hàng mua bán xe mô tô của anh Lê Văn X, sinh năm 1992, thuộc ấp S, xã T, huyện T thế chấp với giá 9.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân. Sau khi phát hiện mất xe, anh Th đi tìm. Đến 10 giờ cùng ngày thì phát hiện xe mô tô bị mất được dựng tại cửa hàng của anh X nên trình báo sự việc đến Công an xã Mỏ C.

Ngày 26/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Duy C.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Duy C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả định giá tài sản: Tại Kết luận định giá số 58/KL-HĐĐGTS ngày 27/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 xe mô tô biển số 70H1-413.01 có giá trị là 20.000.000 đồng.

* Kê biên tài sản: Nguyễn Duy C không có tài sản riêng có giá trị nên không tiến hành kê biên.

* Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Chí Thanh đã nhận lại tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bồi thường. Anh Lê Văn X là người nhận thế chấp xe mô tô mà Nguyễn Duy C trộm yêu cầu C bồi thường số tiền 9.000.000 đồng.

Cáo trạng số 86/CT-VKSTB, ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy C về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Buộc bị cáo bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Lê Văn X số tiền 9.000.000 đồng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Bị hại anh Nguyễn Chí Th xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Lê Văn Xvắng mặt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về diễn biến hành vi của bị cáo:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 25/9/2023, tại ấp Thanh X, xã Mỏ C, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Duy C đã lén lút trộm cắp của anh Nguyễn Chí Th 01 xe mô tô biển số 70H1-413.01 trị giá 20.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy C đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Bản Cáo trạng số 86/CT-VKSTB, ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Duy C về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm pháp luật hình sự đối với hành vi đã gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ; nhân thân của bị cáo thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về bồi thường thiệt hại:

Bị hại anh Nguyễn Chí Th đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên ghi nhận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn Xon yêu cầu bị cáo Nguyễn Duy C bồi thường số tiền 9.000.000 đồng, xét thấy yêu cầu của anh X là có cơ sở nên cần buộc bị cáo C bồi thường cho anh X số tiền 9.000.000 (chín triệu) đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 450.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Duy C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 26/9/2023.

2. Bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Duy Cảnh bồi thường cho anh Lê Văn X số tiền 9.000.000 (chín triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Duy C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 450.000 (bốn trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án ./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP. HCM;
- PKTNNV- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên;
- Chi cục THA DS huyện Tân Biên;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.(P)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phương